

UBND PHƯỜNG VIỆT HƯNG
TRƯỜNG TIỂU HỌC THANH AM

DANH SÁCH HỌC SINH TRÚNG TUYỂN VÀO LỚP 1 NĂM HỌC 2025-2026

STT	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc (Giấy KS)	Đối tượng tuyển sinh
1	Âu Mạnh An	Nam	27/11/2019	Thành phố Hà Nội	Kinh	DT4
2	Mậu Lê Nguyên An	Nữ	13/07/2019	Thành phố Hà Nội	Kinh	DT1
3	Ngô Hoàng Tuệ An	Nữ	01/07/2019	Thành phố Hà Nội	Kinh	DT1
4	Nguyễn Bình An	Nam	20/11/2019	Thành phố Hà Nội	Kinh	DT1
5	Nguyễn Hoài An	Nữ	02/02/2019	Thành phố Hà Nội	Kinh	DT1
6	Nguyễn Khánh An	Nữ	02/07/2019	Thành phố Hà Nội	Kinh	DT3
7	Nguyễn Minh An	Nữ	20/02/2019	Thành phố Hà Nội	Kinh	DT1
8	Nguyễn Thùy An	Nữ	09/03/2019	Thành phố Hà Nội	Kinh	DT1
9	Nguyễn Tuệ An	Nữ	28/04/2019	Thành phố Hà Nội	Kinh	DT3
10	Phạm Minh An	Nam	24/09/2019	Thành phố Hà Nội	Kinh	DT3
11	Vũ Đức An	Nam	13/04/2019	Tỉnh Phú Thọ	Kinh	DT1
12	Trần Khả an	Nữ	17/05/2019	Thành phố Hà Nội	Kinh	DT3
13	Trịnh Linh An	Nữ	29/07/2019	Tỉnh Vĩnh Phúc	Kinh	DT3
14	Vũ Hoài An	Nữ	23/10/2019	Thành phố Hà Nội	Kinh	DT1
15	Bùi Phúc Anh	Nam	05/09/2019	Thành phố Hà Nội	Kinh	DT1
16	Bùi Thị Ngân Anh	Nữ	07/07/2019	Thành phố Hà Nội	Mường	DT1
17	Cao Thị Diệu Anh	Nữ	16/04/2019	Thành phố Hà Nội	Kinh	DT1
18	Đặng Minh Anh	Nam	14/09/2019	Thành phố Hà Nội	Kinh	DT1
19	Hoàng Nhật Anh	Nam	14/07/2019	Thành phố Hà Nội	Kinh	DT1
20	Lý Diệp Anh	Nữ	23/11/2019	Thành phố Hà Nội	Kinh	DT1
21	Ngô Trâm Anh	Nữ	21/08/2019	Tỉnh Bắc Ninh	Kinh	DT3
22	Nguyễn Huy Anh	Nam	24/11/2019	Thành phố Hà Nội	Kinh	DT1
23	Nguyễn Ích Đức Anh	Nam	20/04/2019	Thành phố Hà Nội	Kinh	DT3
24	Nguyễn Lương Minh Anh	Nữ	10/01/2019	Thành phố Hà Nội	Kinh	DT1
25	Nguyễn Minh Anh	Nữ	31/07/2019	Thành phố Hà Nội	Kinh	DT1
26	Nguyễn Tùng Anh	Nam	03/09/2019	Thành phố Hà Nội	Kinh	DT1
27	Phạm Đức Minh Anh	Nam	10/02/2019	Thành phố Hà Nội	Kinh	DT3

STT	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc (Giấy KS)	Đối tượng tuyển sinh
28	Thạch Nhật Anh	Nam	08/11/2019	Thành phố Hà Nội	Kinh	DT1
29	Trần Diệu Anh	Nữ	15/02/2019	Thành phố Hà Nội	Kinh	DT3
30	Trần Lê Việt Anh	Nam	26/02/2019	Tỉnh Nam Định	Kinh	DT3
31	Vương Trung Anh	Nam	23/03/2019	Thành phố Hà Nội	Kinh	DT1
32	Lê Thùy AnhThư	Nữ	07/03/2019	Thành phố Hà Nội	Kinh	DT3
33	Phùng Hạ Băng	Nữ	20/12/2019	Thành phố Hà Nội	Kinh	DT3
34	Lê Kim Nguyên Bảo	Nam	26/10/2019	Tỉnh Thừa Thiên Huế	Kinh	DT3
35	Phạm Gia Bảo	Nam	03/08/2019	Thành phố Hà Nội	Kinh	DT1
36	Ngô Ngọc Bích	Nữ	26/11/2019	Tỉnh Đồng Nai	Kinh	DT3
37	Nguyễn Hữu Đức Bình	Nam	07/05/2019	Tỉnh Thanh Hóa	Kinh	DT3
38	Phạm Gia Bình	Nam	09/05/2019	Thành phố Hà Nội	Kinh	DT1
39	Vũ Huy Bình	Nam	30/12/2019	Thành phố Hà Nội	Kinh	DT1
40	Lê Bảo Châu	Nữ	30/11/2019	Thành phố Hà Nội	Kinh	DT3
41	Mai Trần Bảo Châu	Nữ	07/08/2019	Thành phố Hà Nội	Kinh	DT1
42	Nguyễn Ngọc Châu	Nữ	25/11/2019	Thành phố Hà Nội	Kinh	DT2
43	Đỗ Nguyễn Phương Chi	Nữ	17/02/2019	Thành phố Hà Nội	Kinh	DT3
44	Hỷ Thanh Chi	Nữ	10/07/2019	Thành phố Hà Nội	Hoa	DT3
45	Lê Phạm Thảo Chi	Nữ	14/05/2019	Thành phố Hà Nội	Kinh	DT1
46	Lê Quỳnh Chi	Nữ	15/03/2019	Thành phố Hà Nội	Kinh	DT1
47	Nguyễn Đỗ Thùy Chi	Nữ	10/05/2019	Thành phố Hà Nội	Kinh	DT1
48	Phạm Diệp Chi	Nữ	06/05/2019	Thành phố Hà Nội	Kinh	DT3
49	Phạm Nguyễn An Chi	Nữ	06/09/2019	Thành phố Hà Nội	Kinh	DT1
50	Uông Thảo Chi	Nữ	05/07/2019	Thành phố Hà Nội	Kinh	DT1
51	Phan Quyết Chiến	Nam	30/04/2019	Thành phố Hà Nội	Kinh	DT1
52	Nguyễn Linh Đan	Nữ	02/11/2019	Tỉnh Phú Thọ	Kinh	DT3
53	Vũ Phú Đan	Nam	15/01/2019	Thành phố Hà Nội	Kinh	DT1
54	Lê Hải Đăng	Nam	05/12/2019	Thành phố Hà Nội	Kinh	DT3
55	Lưu Hải Đăng	Nam	21/08/2019	Thành phố Hà Nội	Kinh	DT1
56	Ngô Thái Hồng Đăng	Nam	09/02/2019	Thành phố Hà Nội	Kinh	DT3
57	Nguyễn Hải Đăng	Nam	31/08/2019	Thành phố Hà Nội	Kinh	DT3
58	Nguyễn Minh Đăng	Nam	27/07/2019	Thành phố Hà Nội	Kinh	DT1

STT	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc (Giấy KS)	Đổi tượng tuyển sinh
59	Nguyễn Trọng Hoàng Đăng	Nam	29/08/2019	Thành phố Hà Nội	Kinh	DT3
60	Lê Ngọc Dao	Nữ	18/01/2019	Thành phố Hà Nội	Kinh	DT3
61	Phạm Hoàng Đạt	Nam	12/07/2019	Thành phố Hà Nội	Kinh	DT4
62	Bùi Minh Đức	Nam	23/01/2017	Thành phố Hà Nội	Kinh	DT3
63	Nguyễn Hà Trí Đức	Nam	07/06/2019	Thành phố Hà Nội	Kinh	DT3
64	Nguyễn Trọng Đức	Nam	24/12/2019	Thành phố Hà Nội	Kinh	DT4
65	Hoàng Ánh Dương	Nữ	21/04/2019	Thành phố Hà Nội	Kinh	DT3
66	Hoàng Tuấn Dương	Nam	09/05/2019	Thành phố Hà Nội	Kinh	DT1
67	Nguyễn Tuấn Dương	Nam	04/10/2019	Thành phố Hà Nội	Kinh	DT1
68	Cam Anh Duy	Nam	30/09/2019	Tỉnh Bắc Giang	Kinh	DT1
69	Kiều Phúc Duy	Nam	09/11/2019	Thành phố Hà Nội	Kinh	DT1
70	Nguyễn Đức Duy	Nam	19/03/2019	Thành phố Hà Nội	Kinh	DT1
71	Lưu Hương Giang	Nữ	28/11/2019	Tỉnh Bắc Ninh	Kinh	DT1
72	Nguyễn Hương Giang	Nữ	12/12/2019	Thành phố Hà Nội	Kinh	DT1
73	Đỗ Minh Hà	Nữ	10/05/2019	Thành phố Hà Nội	Kinh	DT3
74	Hoàng Thu Hà	Nữ	30/01/2019	Thành phố Hà Nội	Kinh	DT4
75	Dương Gia Hân	Nữ	04/03/2019	Thành phố Hà Nội	Kinh	DT1
76	Hà Gia Hân	Nữ	11/03/2019	Thành phố Hà Nội	Kinh	DT3
77	Phạm Khả Hân	Nữ	10/02/2019	Thành phố Hà Nội	Kinh	DT1
78	Phạm Ngọc Hân	Nữ	10/02/2019	Thành phố Hà Nội	Kinh	DT1
79	Trần Gia Hân	Nữ	08/02/2019	Thành phố Hà Nội	Kinh	DT1
80	Trần Khả Hân	Nữ	07/03/2019	Thành phố Hà Nội	Kinh	DT2
81	Vũ Gia Hân	Nữ	08/01/2019	Thành phố Hà Nội	Kinh	DT1
82	Đỗ Thanh Hằng	Nữ	08/09/2019	Thành phố Hà Nội	Kinh	DT1
83	Trần Thanh Hiền	Nữ	24/09/2019	Thành phố Hà Nội	Kinh	DT1
84	Lê Trung Hiếu	Nam	29/04/2019	Thành phố Hà Nội	Kinh	DT1
85	Nguyễn Huy Hoàng	Nam	07/09/2019	Thành phố Hà Nội	Kinh	DT1
86	Nguyễn Mai Hương	Nữ	14/03/2019	Thành phố Hà Nội	Kinh	DT3
87	Nguyễn Gia Huy	Nam	06/05/2019	Thành phố Hà Nội	Kinh	DT3
88	Nguyễn Trọng Huy	Nam	25/03/2019	Thành phố Hà Nội	Kinh	DT1
89	Phạm Gia Huy	Nam	19/02/2019	Tỉnh Thái Bình	Kinh	DT3

STT	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc (Giấy KS)	Đối tượng tuyển sinh
90	Phan Đức Huy	Nam	17/10/2019	Thành phố Hà Nội	Kinh	DT1
91	Nguyễn Đức Khải	Nam	19/11/2019	Thành phố Hà Nội	Kinh	DT1
92	Hoàng Minh Khang	Nam	29/06/2019	Thành phố Hà Nội	Kinh	DT1
93	Nguyễn Gia Khánh	Nam	21/11/2019	Thành phố Hà Nội	Kinh	DT1
94	Nguyễn Gia Khánh	Nam	29/11/2019	Thành phố Hà Nội	Kinh	DT3
95	Nguyễn Anh Khoa	Nam	09/11/2019	Thành phố Hà Nội	Kinh	DT1
96	Lê Hải Minh Khôi	Nam	30/08/2019	Thành phố Hà Nội	Kinh	DT1
97	Lê Tuấn Khôi	Nam	25/05/2019	Tỉnh Phú Thọ	Kinh	DT3
98	Nguyễn Hoàng Khôi	Nam	02/12/2019	Thành phố Hà Nội	Kinh	DT1
99	Nguyễn Mạnh Đăng Khôi	Nam	22/03/2019	Thành phố Hà Nội	Kinh	DT1
100	Phạm Minh Khôi	Nam	21/05/2019	Thành phố Hà Nội	Kinh	DT1
101	Phan Anh Khôi	Nam	30/03/2019	Thành phố Hà Nội	Kinh	DT1
102	Nguyễn Ngọc Khuê	Nữ	05/09/2019	Thành phố Hà Nội	Kinh	DT1
103	Cao Văn Chí Kiên	Nam	11/05/2019	Tỉnh Nghệ An	Kinh	DT3
104	Vũ Bách Chí Kiên	Nam	30/06/2019	Thành phố Hà Nội	Kinh	DT3
105	Đinh Anh Kiệt	Nam	25/01/2019	Tỉnh Thái Bình	Kinh	DT3
106	Lê Gia Kiệt	Nam	16/08/2019	Thành phố Hà Nội	Kinh	DT3
107	Đặng Phúc Lâm	Nam	22/06/2017	Thành phố Hà Nội	Kinh	DT1
108	Nguyễn Bảo Lâm	Nam	29/09/2019	Thành phố Hà Nội	Kinh	DT1
109	Trần Trọng Phúc Lâm	Nam	12/09/2019	Thành phố Hà Nội	Kinh	DT1
110	Vũ Hồng Phúc Lâm	Nam	30/06/2019	Thành phố Hà Nội	Kinh	DT1
111	Nguyễn Gia Linh	Nữ	06/10/2019	Thành phố Hà Nội	Kinh	DT1
112	Nguyễn Hoàng Diệu Linh	Nữ	15/10/2019	Thành phố Hà Nội	Kinh	DT1
113	Nguyễn Khánh Linh	Nữ	19/04/2019	Thành phố Hà Nội	Kinh	DT1
114	Nguyễn Phương Linh	Nữ	18/06/2019	Thành phố Hà Nội	Kinh	DT3
115	Phan Khánh Linh	Nữ	06/08/2019	Tỉnh Thái Bình	Kinh	DT3
116	Tạ Tấn Lượng	Nam	03/05/2019	Thành phố Hà Nội	Kinh	DT1
117	Phan Ngọc Mai	Nữ	03/08/2019	Thành phố Hà Nội	Kinh	DT3
118	Vũ Bích Mai	Nữ	06/08/2019	Thành phố Hà Nội	Kinh	DT3
119	Lê Vũ Hải Miên	Nữ	30/12/2019	Thành phố Hà Nội	Kinh	DT3
120	Lã Nhật Minh	Nam	10/09/2019	Thành phố Hà Nội	Kinh	DT1

STT	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc (Giấy KS)	Đối tượng tuyển sinh
121	Lê Anh Minh	Nam	05/02/2019	Thành phố Hà Nội	Kinh	DT1
122	Lê Nhật Minh	Nam	13/10/2019	Thành phố Hà Nội	Kinh	DT3
123	Lê Trần Nhật Minh	Nam	29/12/2019	Thành phố Hà Nội	Kinh	DT3
124	Lê Tuấn Minh	Nam	29/11/2019	Thành phố Hà Nội	Kinh	DT4
125	Nguyễn Công Minh	Nam	03/10/2019	Thành phố Hà Nội	Kinh	DT1
126	Nguyễn Hoàng Minh	Nam	01/12/2018	Thành phố Hà Nội	Kinh	DT3
127	Nguyễn Phan Nhật Minh	Nam	02/11/2019	Thành phố Hà Nội	Kinh	DT3
128	Nguyễn Phú Minh	Nam	29/04/2019	Thành phố Hà Nội	Kinh	DT1
129	Nguyễn Sỹ Anh Minh	Nam	09/04/2019	Thành phố Hà Nội	Kinh	DT3
130	Nguyễn Lê Thảo My	Nữ	12/11/2019	Thành phố Hà Nội	Kinh	DT3
131	Nguyễn Thái Nam	Nam	06/12/2019	Thành phố Hà Nội	Kinh	DT1
132	Trần Hải Nam	Nam	31/10/2019	Thành phố Hà Nội	Kinh	DT1
133	Nguyễn Hà Kim Ngân	Nữ	03/08/2019	Tỉnh Hưng Yên	Kinh	DT1
134	Bùi Bảo Ngọc	Nữ	15/10/2019	Thành phố Hà Nội	Kinh	DT1
135	Đặng Vinh Ngọc	Nữ	12/11/2019	Thành phố Hà Nội	Kinh	DT1
136	Nguyễn Thanh Nhân	Nữ	26/08/2019	Thành phố Hà Nội	Kinh	DT1
137	Vũ Thanh Nhân	Nữ	17/01/2019	Thành phố Hà Nội	Kinh	DT4
138	Đào Phúc Nhi	Nữ	24/04/2019	Thành phố Hà Nội	Kinh	DT1
139	Đỗ Lê Diệu Nhi	Nữ	04/12/2019	Thành phố Hà Nội	Kinh	DT1
140	Phạm Tuệ Nhi	Nữ	05/02/2019	Tỉnh Ninh Bình	Kinh	DT3
141	Vương Tuệ Nhi	Nữ	08/07/2019	Thành phố Hà Nội	Kinh	DT1
142	Nguyễn An Nhiên	Nữ	22/03/2019	Thành phố Hà Nội	Kinh	DT1
143	Phạm Nguyễn An Nhiên	Nữ	02/10/2019	Thành phố Hà Nội	Kinh	DT1
144	Nguyễn Hà Tuệ Như	Nữ	16/07/2019	Thành phố Hà Nội	Kinh	DT3
145	Bùi Tấn Phát	Nam	07/07/2019	Thành phố Hà Nội	Kinh	DT1
146	Lê Văn Đức Phát	Nam	08/05/2019	Thành phố Hà Nội	Kinh	DT3
147	Trịnh Nam Phát	Nam	10/02/2019	Thành phố Hà Nội	Kinh	DT1
148	Bùi Nguyên Phong	Nam	21/10/2019	Thành phố Hà Nội	Kinh	DT1
149	Nguyễn Đình Phong	Nam	03/01/2019	Tỉnh Phú Thọ	Kinh	DT3
150	Nguyễn Hải Phong	Nam	04/03/2019	Thành phố Hà Nội	Kinh	DT1
151	Vũ Đình Phong	Nam	24/10/2019	Tỉnh Thái Bình	Kinh	DT1

STT	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc (Giấy KS)	Đối tượng tuyển sinh
152	Nguyễn Xuân Phúc	Nam	30/08/2019	Thành phố Hà Nội	Kinh	DT1
153	Bùi Nguyên Phương	Nam	15/10/2019	Thành phố Hà Nội	Kinh	DT1
154	Nguyễn Lan Phương	Nữ	16/04/2019	Thành phố Hà Nội	Kinh	DT3
155	Nguyễn Nhã Phương	Nữ	21/03/2019	Thành phố Hà Nội	Kinh	DT1
156	Đỗ Minh Quang	Nam	20/02/2019	Thành phố Hà Nội	Kinh	DT3
157	Phạm Nhật Quang	Nam	18/05/2019	Thành phố Hà Nội	Kinh	DT1
158	Trương Đăng Quang	Nam	07/09/2019	Thành phố Hà Nội	Kinh	DT3
159	Nguyễn Ngọc Quyên	Nữ	06/02/2019	Thành phố Hà Nội	Kinh	DT1
160	Nguyễn Trúc Quỳnh	Nữ	20/07/2019	Thành phố Hà Nội	Kinh	DT1
161	Nguyễn Phạm Quỳnh Nhi	Nữ	23/04/2019	Tỉnh Thanh Hóa	Kinh	DT3
162	Nguyễn Linh San	Nữ	30/10/2019	Thành phố Hà Nội	Kinh	DT4
163	Bùi Minh Sơn	Nam	24/12/2019	Thành phố Hà Nội	Kinh	DT3
164	Lê Hoàng Thái Sơn	Nam	30/12/2019	Thành phố Hà Nội	Kinh	DT1
165	Kiều Tuấn Tài	Nam	27/01/2019	Thành phố Hà Nội	Kinh	DT1
166	Lê Nguyễn Thanh Trúc	Nữ	27/08/2019	Tỉnh Thừa Thiên Huế	Kinh	DT3
167	Chu Phương Thảo	Nữ	28/05/2019	Thành phố Hà Nội	Kinh	DT1
168	Lê Thanh Thảo	Nữ	27/09/2019	Tỉnh Thái Bình	Kinh	DT3
169	Nguyễn Hà Anh thư	Nữ	29/06/2019	Thành phố Hà Nội	Kinh	DT1
170	Lê Dương Thủy Tiên	Nữ	07/09/2019	Tỉnh Thừa Thiên Huế	Kinh	DT3
171	Lương Anh Tiến	Nam	24/10/2019	Thành phố Hà Nội	Kinh	DT1
172	Hoàng Ngọc Bảo Trà	Nữ	07/12/2019	Thành phố Hà Nội	Kinh	DT1
173	Hoàng Thanh Trà	Nữ	05/06/2019	Thành phố Hà Nội	Kinh	DT1
174	Nguyễn Lê Bảo Trân	Nữ	21/09/2019	Tỉnh Thừa Thiên Huế	Kinh	DT3
175	Đoàn Minh Trí	Nam	19/05/2019	Tỉnh Nam Định	Kinh	DT3
176	Bùi Anh Triết	Nam	23/11/2019	Thành phố Hà Nội	Kinh	DT1
177	Lê Xuân Trường	Nam	08/04/2019	Thành phố Hà Nội	Kinh	DT1
178	Đỗ Xuân Tùng	Nam	07/06/2019	Thành phố Hà Nội	Kinh	DT1
179	Nguyễn Lê Hoàng Tùng	Nam	23/11/2019	Thành phố Hà Nội	Kinh	DT3
180	Nguyễn Tú Uyên	Nữ	30/05/2019	Thành phố Hà Nội	Kinh	DT2
181	Nguyễn Thanh Vân	Nữ	11/06/2019	Thành phố Hà Nội	Kinh	DT3
182	Nguyễn Hoàng Vinh	Nam	11/11/2019	Thành phố Hà Nội	Kinh	DT1

STT	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc (Giấy KS)	Đối tượng tuyển sinh
183	Ngô Anh Vũ	Nam	21/09/2019	Thành phố Hà Nội	Kinh	DT1
184	Nguyễn Thuần Vũ	Nam	29/04/2019	Thành phố Đà Nẵng	Kinh	DT3
185	Trần Đức Vũ	Nam	24/01/2019	Thành phố Hà Nội	Kinh	DT1
186	Hà Thảo Vy	Nữ	25/12/2019	Tỉnh Yên Bái	Kinh	DT3
187	Nguyễn Ngọc Trúc Vy	Nữ	17/02/2019	Thành phố Hà Nội	Kinh	DT3
188	Nguyễn Thảo Vy	Nữ	27/01/2019	Thành phố Hà Nội	Kinh	DT3
189	Phạm Hải Yến	Nữ	18/07/2019	Thành phố Hà Nội	Kinh	DT1

Tổng số có 189 học sinh.

Trong đó: 109 đối tượng 1; 3 đối tượng 2; 70 đối tượng 3; 7 đối tượng 4;

Việt Hưng, ngày 24 tháng 7 năm 2025

HIỆU TRƯỞNG



Đỗ Thị Thanh Nhân

